

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN YÊN
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 28-6-2019

V/v Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN- TỈNH YÊN BÁI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Triệu Thị Thu Hương.

Bà Trần Thị Bích Huệ.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2019/TLST - HNGĐ ngày 01-3-2019 về việc: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 13-6-2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị D – Sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn Th, xã V, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Bị đơn: Anh Bàn Thừa L – Sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn Th, xã V, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 01-3-2019; Bản tự khai; các tài liệu có trong hồ sơ và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Đặng Thị D trình bày:

Chị Đặng Thị D kết hôn với anh Bàn Thừa L ngày 12 tháng 4 năm 2016 trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, anh L nhiều lần đánh đập chị D. Hai vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần xong không

thành. Sau đó chị D đã về nhà bố mẹ đẻ ở thôn Đ, xã K, huyện Tr, tỉnh Yên Bái từ ngày 16-11-2017 đến nay. Hai vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay chị D xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Bàn Thừa L.

Về con chung: Chị Đặng Thị D và anh Bàn Thừa L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai và phiên tòa hôm nay anh Bàn Thừa L trình bày:

Về thời gian, địa điểm và các điều kiện kết hôn như chị D trình bày là đúng. Sau khi kết hôn đến tháng 11-2017 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Anh L không rõ nguyên nhân vì tự nhiên chị D bỏ về nhà nhiều lần, anh đã đón về nhưng đến tháng 11-2017 chị D bỏ nhà đi không về nhà sống với anh nữa. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11-2017 đến nay không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay chị D xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Bàn Thừa L và chị Đặng Thị D không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Bàn Thừa L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về hướng giải quyết vụ án:

Căn cứ vào các Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 27 Nghị quyết số: 326 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thị D.
- + Về con chung: Anh Bàn Thừa L và chị Đặng Thị D không có con chung nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.
- + Về tài sản chung và nợ chung: Anh Bàn Thừa L và chị Đặng Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.
- + Về án phí: Chị Đặng Thị D phải chịu tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. anh Bàn Thừa L không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đặng Thị D và anh Bàn Thừa L tự nguyện kết hôn ngày 12-4-2016, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, anh L nhiều lần đánh đập chị D. Hai vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần xong không thành. Sau đó chị D đã về nhà bố mẹ đẻ ở thôn Đ, xã K, huyện Tr, tỉnh Yên Bái từ ngày 16-11-2017 đến nay. Hai vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay chị D xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Bàn Thừa L.

Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Trong quá trình hòa giải anh L xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn anh không đồng ý ly hôn, nhưng anh không đưa ra được biện pháp để khắc phục tình cảm vợ chồng, chị D cương quyết ly hôn. Xét mâu thuẫn giữa chị D và anh L đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị D với anh Bàn Thừa L là có cơ sở và phù hợp nên cần được chấp nhận.

[3]. **Về con chung:**

Anh Bàn Thừa L và chị Đặng Thị D không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. **Về tài sản chung và nợ chung:**

Anh Bàn Thừa L và chị Đặng Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. **Về chi phí tố tụng và các vấn đề khác:**

Chị Đặng Thị D phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh Bàn Thừa Lai không phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình.

Áp dụng khoản 8 Điều 26, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Đặng Thị D và anh Bàn Thừa L.

2. Về án phí:

Chị Đặng Thị D phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số: AA/2013/ 0001259 ngày 01-3-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Chị D đã nộp đủ tiền án phí.

Anh Bàn Thừa L không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[3]. Về quyền kháng cáo:

Chị Đặng Thị D và anh Bàn Thừa L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Yên
- Các đương sự;
- UBND xã V
- Lưu HS; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Tiến Phúc

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Yên
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Hợp.
- Lưu HS; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Tiến Phúc